

Bản án số:30/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 18/9/2017

V/v: Ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Vinh

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trương Văn Tiến

2. Ông Nghiêm Xuân Cường

- Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Phương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên toà: Ông Lê Huy Lệ - Kiểm sát viên

Trong ngày ngày 18/9/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 58/2017/TLST-HNGĐ ngày 02/6/2017 về việc “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2017/QĐST-HNGĐ ngày 30/8/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Tô Thị H - Sinh năm 1995 - Có mặt

Trú tại: Thôn L, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn B - Sinh năm 1986 - Có mặt

Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn - Chị Tô Thị H trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn B vào ngày 21/7/2014, trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn (tháng 01/2015) thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do quan điểm sống của hai vợ chồng không hợp. Mỗi khi mâu thuẫn xảy ra, anh B thường chửi bới chị và gia đình chị. Đánh, đuổi chị ra khỏi nhà, buộc chị phải về chung sống với bố, mẹ đẻ của chị ở Bắc Giang. Ngoài ra anh B lười lao động, ham chơi bời, rượu chè. Mâu thuẫn vợ chồng thường xuyên xảy ra và kéo dài từ đó đến tháng 9/2016 vợ chồng chính thức sống ly thân. Chị thấy rằng tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh B.

- Về con chung: Vợ chồng 01 con chung là Nguyễn Quốc Q, sinh ngày 25/12/2012, hiện con đang ở với anh B. Ly hôn chị xin nuôi con chung. Không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn - Anh Nguyễn Văn B trình bày: Anh thừa nhận về điều kiện kết hôn, thời điểm đăng ký kết hôn như chị H trình bày là đúng. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do quan điểm sống của vợ chồng không hợp nên thường xuyên xảy ra cãi nhau. Đến tháng 9/2016 vợ chồng chính thức sống ly thân và chấm dứt mọi quan hệ. Nay chị H ly hôn anh không đồng ý.

- Về con chung: Vợ chồng 01 con chung là Nguyễn Quốc Q, sinh ngày 25/12/2012, hiện đang ở với anh B. Ly hôn anh xin nuôi con chung. Không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa:

Chị H giữ nguyên nội dung khởi kiện xin ly hôn anh B. Về con chung chị nhất trí để anh B nuôi dưỡng, phí tổn nuôi con không đặt ra giải quyết.

Anh B đồng ý ly hôn chị H. Anh nhất trí với quan điểm của chị H, anh nhận nuôi con chung, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Kết thúc phần tranh luận, đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa đã phát biểu về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng và của các đương sự đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Hoàng Thị H, cho chị H được ly hôn anh B. Về con chung: Giao con chung cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng. Chi phí nuôi con không giải quyết do các bên đương sự không yêu cầu. Về tài sản, công nợ và các quan hệ khác phát sinh từ quan hệ hôn nhân đề nghị không xem xét giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; HĐXX nhận định:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Tô Thị H kết hôn với anh Nguyễn Văn B vào ngày 21/7/2014, trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn, tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên xác định là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn thì thấy: Tại phiên tòa hai bên đương sự đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng mà không có biện pháp gì khắc phục. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 9/2016 đến nay. Anh B, chị H đều thống

nhất thuận tình ly hôn. Xét sự thỏa thuận của các bên đương sự là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên HĐXX chấp nhận.

Về con chung: Vợ chồng 01 con chung là Nguyễn Quốc Q, sinh ngày 25/12/2012, hiện đang ở với anh B. Tại phiên tòa hai bên đương sự đều thỏa thuận giao con chung cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng. Phí tổn nuôi con không yêu cầu giải quyết. HĐXX chấp nhận thỏa thuận của hai bên đương sự.

Các quan hệ khác phát sinh từ quan hệ hôn nhân giữa chị H, anh B do các bên đương sự không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Chị H phải chịu án phí LHST

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; Điều 28, 34, 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Tô Thị H. Cho chị H được ly hôn anh Nguyễn Văn B.

Về con chung: Giao con chung Nguyễn Quốc Q, sinh ngày 25/12/2012 cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng. Phí tổn nuôi con không đặt ra giải quyết. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

Về tài sản, tài sản chung, công nợ, trích chia công sức và các quan hệ khác phát sinh từ quan hệ hôn nhân giữa chị H với anh B do bên đương sự không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Buộc chị H phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2012/03386 ngày 01/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y. Chị H được khấu trừ vào khoản tiền án phí mà chị phải nộp.

Đương sự, có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh.
- VKSND huyện
- Thi hành án
- Đương sự
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa